

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓP CỘP  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20 /2020/HS-ST

Ngày: 24 /12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Ngọc Tam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Trung Thành; Bà Hoàng Thị Kiều

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:***  
Bà Lò Thị Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/QĐXXST-HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

**Lường Văn Q**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02 tháng 6 năm 1984, tại huyện S, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản L, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; Tạm trú: bản M, xã M, huyện S; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 2/12 dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường văn S (đã chết) và bà Lường Thị T (đã chết); có vợ, có 04 con; tiền án, tiền sự : Không có; nhân thân: năm 2010, Ủy ban nhân dân huyện Sông Mã ra Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Sơn La 24 tháng; bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2020 cho đến nay, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7 năm 2020 Lường Văn Q đến xây nhà cho gia đình ông Lường Văn K ở bản M, xã M1, huyện Sốp Cộp. Đến ngày 14/9/2020 Quyết định trưng tâm bản Mường Và chơi, có gặp và mua được 5 viên ma túy tổng hợp của một người không quen biết với số tiền 200.000 đồng, mua được ma túy Q cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện lập biên bản quả tang và thu giữ số vật chứng nói trên.

Ngày 15/9/2020 Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, xác định khối lượng vật chứng, tách bì, cân tịnh 05 viên nén màu hồng trong túi ni lon màu trắng có tổng khối

lượng 0,49 gam, đã sử dụng 02 viên có khối lượng 0,19 gam làm mẫu giám định ký hiệu Q, còn lại 03 viên có khối lượng 0,3 gam ký hiệu Q1 lưu kho vật chứng.

Bản kết luận giám định số 1480 ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu Q là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định 0,19 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,49 gam; loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 95/CT-VKSSC ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố Lường Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lường Văn Q từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 gói vật chứng lưu kho ký hiệu Q1 có khối lượng 0,3 gam.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về nguồn gốc 0,49 gam ma túy bị cáo Q khai mua của một người không biết tên, không rõ địa chỉ ngoài lời khai của bị cáo ra không còn căn cứ khác chứng minh, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lường Văn Q khai nhận ngày 14/9/2020 đã mua được 5 viên ma túy tổng hợp của một người không quen biết với số tiền 200.000 đồng, sau đó cất giấu trong túi quần đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện lập biên bản quả tang và thu giữ số vật chứng là 0,49 gam ma túy; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên

bản bắt người phạm tội quả tang hồi 18 giờ ngày 14 tháng 9 năm 2020; Biên bản cân tịnh vật chứng, kết luận giám định số 1480, ngày 16/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La, vật chứng của vụ án là 0,49 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, có nhân thân xấu, hành vi cất giấu trái 0,49 gam chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có điều kiện về kinh tế, nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Vật chứng còn lại là 01 phong bì thư đã niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 gói vật chứng lưu kho ký hiệu Q1 có khối lượng 0,3 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Lương Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: Xử phạt Lương Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/9/2020.

3. Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

4. Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì thư đã niêm phong kín, bên trong có 01 vỏ phong bì niêm phong niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng và 01 gói vật chứng lưu kho ký hiệu Q1 có khối lượng 0,3 gam Methamphetamine; Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 11 năm 2020, giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

5. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

6. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24/12/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Ngọc Tam**